

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

STT	Nội dung yêu cầu	
I	Thông số kỹ thuật của hàng hóa	
1	Công nghệ, động cơ	
1.1	Đạt	Công nghệ, động cơ bằng hoặc tối ưu hơn các yêu cầu trong mục 1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật cụ thể, Chương V
1.2	Không đạt	Không đáp ứng yêu cầu tại mục 1.1 thuộc bảng này
2	Các tiêu chuẩn kỹ thuật khác	
2.1	Đạt	- Nhà thầu có đầy đủ cam kết hàng hóa đáp ứng đầy đủ yêu cầu tại mục 1.2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung. - Các tiêu chuẩn kỹ thuật khác đáp ứng yêu cầu tối thiểu được nêu trong mục 1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật cụ thể, Chương V - Thời gian giao hàng đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
2.2	Không đạt	Không đáp ứng yêu cầu tại mục 2.1 thuộc bảng này
II	Các yêu cầu khác	
1	Yêu cầu chung	
1.1	Đạt	Hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng
1.2	Không đạt	Hàng hóa đã qua sử dụng
2	Năm sản xuất	
2.1	Đạt	Sản xuất năm 2025 trở về sau
2.2	Không đạt	Sản xuất trước năm 2025
3	Khả năng đáp ứng điều kiện môi trường	
3.1	Đạt	Nhà thầu nộp cùng E-HSDT tài liệu chứng minh hàng hóa đáp ứng điều kiện môi trường tại Việt Nam do cơ quan có thẩm quyền cấp.
3.2	Không đạt	Không đáp ứng yêu cầu tại mục 3.1 thuộc bảng này
4	Bảo hành	
4.1	Đạt	Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất trong thời gian ≥ 36 tháng hoặc ≥ 100.000 km tùy điều kiện nào đến trước kể từ ngày bàn giao hàng hóa. Hàng hóa được bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất tại các đại lý ủy quyền tại ba miền Bắc, Trung,

STT	Nội dung yêu cầu	
		Nam. Nhà thầu nộp liên kết hoặc tài liệu chứng minh từ nhà sản xuất hoặc đại diện nhà sản xuất hoặc cơ quan có thẩm quyền.
4.2	Không đạt	Không đáp ứng yêu cầu tại mục 3.1 thuộc bảng này
	Kết luận	
	Đạt	Tất cả các tiêu chí trong bảng này được đánh giá đạt
	Không đạt	Có một tiêu chí trong bảng này được đánh giá không đạt